TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26/01/2024
"*Về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế và ông Đào Văn Ngà
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Toà án huyện Tiên Lữ
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa*:** Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị U, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn CC, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên *"có mặt"*

Bị đơn: Anh Vũ Ngọc Th, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên*"có mặt"*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/8/2010
Cháu Vũ Phương A, sinh ngày 15/12/2012
Cháu Vũ Khánh H, sinh ngày 25/3/2019
Người đại diện hợp pháp cho các cháu Tiến Đ, Phương A, Khánh H: Chị Cao Thị U là mẹ đẻ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn là chị Cao Thị U trình bày: Chị và anh Vũ Ngọc Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên vào ngày 26/10/2009. Hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Anh chị chung sống hạnh phúc bình thường đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Th thường xuyên thường hay uống rượu rồi về quát mắng vợ con, đập phá đồ đạc trong nhà. Đã rất nhiều lần chị khuyên bảo anh Th nhưng không được. Đến ngày 02/9/2023, mâu thuẫn trở lên trầm trọng khi vợ chồng xảy ra cãi nhau, anh Th bắt chị phân chia tài sản chung của vợ chồng. Sau khi phân chia xong, mẹ con chị đã về nhà bố mẹ chị ở, vợ chồng không còn chung sống cùng nhau và không còn quan tâm tới nhau. Chị suy nghĩ rất nhiều, đã được người thân khuyên bảo, hòa giải nhưng

nhận thấy cuộc sống hôn nhân của chị và anh Th đã không còn hạnh phúc từ lâu. Chị không thấy được sự chia sẻ, quan tâm của anh Th trong khi chị cặm cụi làm việc đêm hôm để lo cho gia đình. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc gia đình không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Th.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con là cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/8/2010, Vũ Phương A, sinh ngày 15/12/2012 và Vũ Khánh H, sinh ngày 25/3/2019 hiện đang ở cùng với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả ba con, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, hòa giải bị đơn là anh Vũ Ngọc Th trình bày: Anh và chị U có thời gian tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Anh chị có đăng ký kết hôn theo như chị U đã trình bày. Anh xác định hôn nhân giữa anh và chị U có mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm, do anh còn có lúc chưa phải với gia đình nhưng anh thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn. Anh nhận thấy việc uống rượu cũng như đập phá đồ đạc trong nhà là không đúng nên đã xin lỗi nhưng chị U không cho anh cơ hội. Khi vợ chồng xảy ra cãi vã, anh yêu cầu chị U chia tài sản của vợ chồng trước khi chị U về nhà ngoại ở là vì anh muốn để hai vợ chồng mỗi người giữ một nửa sau đó sau một năm kiểm tra xem ai giữ được tiền tốt hơn chứ không phải vì mục đích vợ chồng chia tài sản xong để ly hôn. Vợ chồng cũng rất nhiều lần nói chuyện với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Đến nay anh tự nhận thấy cái sai của mình và hứa sẽ thay đổi nên cũng mong chị U suy nghĩ lại để vợ chồng cùng nhau đoàn tụ nuôi dạy con cái. Trong trường hợp chị U vẫn cố tình ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/8/2010, Vũ Phương A, sinh ngày 15/12/2012 và Vũ Khánh H, sinh ngày 25/3/2019. Nếu vợ chồng ly hôn anh đồng ý để chị U nuôi cả 03 cháu, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị U.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ. Hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan. Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi, đảm bảo đúng quy định. Những người tham gia tố tụng khác chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, 56, 57; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Cao Thị U được ly hôn anh Vũ Ngọc Th. Về con chung: Giao cho chị U tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/8/2010, Vũ Phương A, sinh ngày 15/12/2012 và Vũ Khánh H, sinh ngày 25/3/2019 cho đến khi các cháu đủ 18

tuổi, thành niên**.** Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị U nhưng được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung, công sức, nợ nần: Không đề nghị xem xét giải quyết. Về án phí: Chị U phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Cao Thị U yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Vũ Ngọc Th có nơi cư trú tại thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điển a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

[2]. Về nội dung: Chị U và anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục chung, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên vào ngày 26/10/2009 theo giấy chứng nhận kết hôn số 26; quyển số 01. Do vậy, quan hệ hôn nhân của anh chị là hoàn toàn hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy: Chị U và anh Th sau một thời gian chung sống hạnh phúc đến nay đều xác định cuộc sống hôn nhân đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, do anh Th uống rượu rồi quát mắng vợ con, đập phá đồ đạc trong gia đình. Anh chị cũng đã nói chuyện với nhau để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng cũng như đã được người thân, gia đình khuyên bảo nhưng không được. Qua xác minh, chính quyền địa phương cung cấp vợ chồng anh Th chị U có xảy ra mâu thuẫn. Điều này phù hợp với lời khai của các con anh chị. Các cháu Đ, Phương A đều thể hiện việc các cháu chứng kiến bố mẹ cãi cũng như việc bố đập phá ti vi, điện thoại. Hành động đó của anh Th không những làm ảnh hưởng tới tâm lý của mẹ con chị U mà còn ảnh hưởng tới cả kinh tế của gia đình. Chị U xác định không còn tình cảm với anh Th và cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Anh Th xin đoàn tụ gia đình và không nhất trí ly hôn. Tuy nhiên, khi tiến hành lấy lời khai cũng như hòa giải anh đã xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, anh cũng đã xin lỗi chị U nhưng không được chấp nhận còn nếu như chị U vẫn cố tình ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Từ những nhận định trên xét thấy, mâu thuẫn giữa chị U và anh Th đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho hai bên được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/8/2010, Vũ Phương A, sinh ngày 15/12/2012 và Vũ Khánh H, sinh ngày 25/3/2019. Anh chị thống nhất thỏa thuận chị U tiếp tục được nuôi dưỡng và chăm sóc cả ba cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị U. Sự thỏa thuận của anh chị phù hợp với nguyện

vọng của các cháu Đ, Phương A và không trái với quy định của pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung, công sức, nợ nần: Các bên đều không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6]. Các vấn đề khác: Quan điểm, đề nghị của đại diện VKSND huyện Tiên Lữ tại phiên toà về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị U được ly hôn anh Vũ Ngọc Th.

Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao các cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/8/2010, Vũ Phương A, sinh ngày 15/12/2012 và Vũ Khánh H, sinh ngày 25/3/2019 cho chị U tiếp tục được nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh Uyên không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị U nhưng được quyền được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng cấy: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Cao Thị U phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000514 ngày 21/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Chị U đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho đương sự biết được trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Tiên Lữ;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ:
- UBND xã ĐT (Đăng ký kết hôn số 27 ngày 26/10/2009)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang